

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 10/2022/CBTT-VFS
V/v: Báo cáo thường niên năm 2021

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 03 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK**

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng Khoán TP. HCM
Sở giao dịch Chứng khoán Hà nội**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt – Mã số thành viên 094.
Địa chỉ: Số 117-119-121 Nguyễn Du, P. Bến Thành Quận 1. TP HCM.
Điện thoại: (084) 6 255 6586 - Fax: (084) 6 255 6580

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Nguyễn Thị Thu Bình – Phó Tổng Giám đốc
Địa chỉ: Lầu 1, Số 117-119-121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Quận 1, TP HCM
Điện thoại: (084) 6 255 6586 - fax: (084) 6 255 6580

Loại thông tin công bố: Định kỳ Bất thường Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*):

Báo cáo thường niên năm 2021

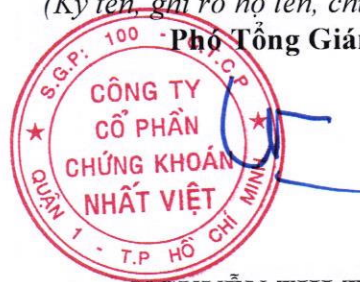
Thông tin này được công bố đồng thời trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 16/03/2022 tại đường dẫn : <http://www.vfs.com.vn/tabid/109/cac-bao-cao-khac.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2021

Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
Phó Tổng Giám Đốc



NGUYỄN THỊ THU BÌNH



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Trụ sở chính:

- Địa chỉ: Lầu 1, Số 117-119-121 Nguyễn Du, P.Bến Thành, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (08) 6255 6586
- Số fax: (08) 6255 6580
- Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh:

- Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt – Chi Nhánh Hà Nội
- Địa chỉ: Tầng 9B, tòa nhà Leadvisors Place, 41A Lý Thái Tổ, P.Lý Thái Tổ, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: (+8424) 3 9288 222
- Số fax: (+8424) 3 9338 222



I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt
- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 100/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày 13/10/2008
- Vốn điều lệ: 802.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại ngày 31/12/2021: 941.175.148.643 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 1, 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
- Số điện thoại: (08) 6255 6586
- Số fax: (08) 6255 6580
- Website: www.vfs.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): VFS
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt (VFS) được thành lập và hoạt động theo giấy phép số 100/UBCK-GP được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13/10/2008, với vốn điều lệ ban đầu là 135 tỷ đồng;

Tháng 09 năm 2017 thành lập Chi nhánh Hà Nội, địa chỉ: Tầng 9B, tòa nhà Leadvisors Place, 41A Lý Thái Tổ, P.Lý Thái Tổ, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tháng 10 năm 2018 phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 135 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng;

Tháng 10 năm 2019 phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ lên 410 tỷ đồng. Ngày 29/04/2020 Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt trở thành công ty đại chúng theo thông báo số 2985/UBCK-QLKD của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Ngày 01/07/2020, 41.000.000 (Bốn mươi một triệu) cổ phiếu VFS chính thức đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Tháng 10 năm 2021 VFS phát hành thành công cổ phiếu ra công chúng và phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ lên 802,50 tỷ đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Môi giới chứng khoán, Tư vấn đầu tư chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Tư vấn tài chính doanh nghiệp, Bảo lãnh phát hành.

- Địa bàn kinh doanh:

- Trụ sở chính: Lầu 1, số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. HCM;
- Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt - Chi nhánh Hà Nội: Tầng 9B, tòa nhà Leadvisors Place, 41A Lý Thái Tổ, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp.

Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Công ty có thể đề nghị UBCKNN gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên

Ông Nguyễn Thế Anh	Chủ tịch HĐQT
Ông Trần Anh Thắng	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
Bà Nguyễn Thị Thu Bình	Thành viên HĐQT
Ông Đào Đức Anh	Thành viên HĐQT
Ông Phan Thành Đạt	Thành viên HĐQT độc lập

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có 03 thành viên

Ông Trần Văn Dương	Trưởng Ban kiểm soát
Ông Trương Văn Tiến	Thành viên Ban kiểm soát
Bà Trịnh Thị Lan	Thành viên Ban kiểm soát

Ban Tổng Giám đốc

Hiện nay Ban Tổng Giám đốc gồm các thành viên sau:

Ông Trần Anh Thắng	Tổng Giám Đốc
Bà Nguyễn Thị Thu Bình	Phó Tổng Giám Đốc

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tiếp tục mở rộng hoạt động công ty về cơ cấu tổ chức, nhân sự...;
- Phát triển mảng môi giới và dịch vụ tài chính;
- Xây dựng mảng tư vấn thành một mảng kinh doanh trọng yếu;
- Đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin bao gồm Core giao dịch chứng khoán hiện đại hơn và phần cứng tương thích nhằm phục vụ yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao của các nhà đầu tư và yêu cầu quản lý, quản trị của Công ty, cung cấp cho khách hàng hệ thống giao dịch thuận tiện và an toàn. Tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ dựa trên giá trị cốt lõi là con người và công nghệ;
- Nắm bắt cơ hội đầu tư tự doanh.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Duy trì hiệu quả hoạt động quản trị rủi ro, nhằm đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định của cơ quan quản lý, đồng thời kiểm soát được rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của Công ty. Hướng tới xây dựng đội ngũ nhân sự tận tâm, thái độ tích cực, chính trực, am hiểu nghề nghiệp và khách hàng.

Công ty sẽ tiếp tục thực hiện tái cơ cấu vốn, tăng vốn điều lệ trong thời gian sắp tới để bổ sung nguồn tiền cho hoạt động kinh doanh của Công ty, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng):

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt mong muốn đóng góp tích cực chủ động và hiệu quả cho sự phát triển của thị trường tài chính và nền kinh tế Việt Nam; chia sẻ những thành quả phát triển của mình đến với cộng đồng và xã hội thông qua việc cung cấp sản phẩm dịch vụ chất lượng cao, minh bạch trong cung cấp thông tin cho khách hàng, cổ đông của Công ty...

5. Các rủi ro

Trong năm 2021 Công ty luôn chú trọng kiểm soát rủi ro có thể phát sinh từ rủi ro thanh toán, rủi ro thị trường, rủi ro pháp lý cho đến rủi ro hoạt động, tuân thủ đúng chính sách quản trị rủi ro của Công ty đã đề ra, đảm bảo quá trình hoạt động của Công ty được diễn ra thông suốt, an toàn, hiệu quả, không gây ra bất kỳ thiệt hại nào cho khách hàng và nhà đầu tư.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021: (Đơn vị: triệu đồng)

Tổng doanh thu:	135.540
Tổng chi phí:	36.992
Lợi nhuận trước thuế TNDN:	98.549
Lợi nhuận sau thuế TNDN	88.918

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2020 thực hiện	% so với kế hoạch	% so với thực hiện 2020
	Thực hiện	Kế hoạch			
I. Tổng doanh thu	135.540	93.182	81.219	145%	167%
Môi giới	17.282	14.282	11.426	121%	151%
Dịch vụ	24.761	29.701	18.379	83%	135%
Tự doanh	72.463	25.100	32.155	289%	225%
Tư vấn tài chính doanh nghiệp	3.922	8.725	7.271	45%	54%
Lãi tiền gửi	10.921	8.471	7.952	129%	137%
Doanh thu khác	6.191	6.903	4.037	90%	153%
II. Tổng chi phí	36.992	47.731	40.923	78%	90%
III. Lợi nhuận trước thuế TNDN	98.549	45.451	40.296	217%	245%
IV. Lợi nhuận sau thuế TNDN	88.918	36.360	36.062	245%	247%

Tổng doanh thu thực hiện trong năm 2021 là 135,54 tỷ đồng, vượt 45% so với kế hoạch và tăng 67% so với thực hiện năm 2020. Trong khi, Tổng chi phí năm 2021 là 36,99 tỷ đồng, bằng 78% so với kế hoạch và bằng 90% so với số thực hiện cả năm 2020. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp năm 2021 đạt gần 88,92 tỷ đồng, vượt 145% so với kế hoạch đã đề ra và tăng 147% so với kết quả thực hiện của năm 2020.

Năm 2021 được xem là một năm của những khó khăn và thách thức lớn đối với kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Kinh tế thế giới suy thoái nghiêm trọng, tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19. Trong nước, làn sóng dịch COVID-19 bùng phát từ cuối tháng 4/2021 với biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm diễn biến phức tạp tại nhiều địa phương, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, an toàn của người dân và phát triển kinh tế- xã hội, nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa hoặc gián đoạn hoạt động kinh doanh. Trong bối cảnh đó, với sự lãnh đạo thống nhất của cả hệ thống chính trị, điều hành quyết liệt của Chính phủ, sự tích cực chủ động của cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế-xã hội nước ta đã đạt được kết quả đáng khích lệ. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) ước tính tăng 2,58% là mức thấp hơn rất nhiều so với những năm gần đây, nhưng đó cả một sức cố gắng với muôn vàn khó khăn đến từ đại dịch. Năm 2021, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 336,25 tỷ USD, tăng 19% so với năm 2020. Có 35 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD (8 mặt hàng xuất khẩu trên 10 tỷ USD), chiếm 93,8% tổng kim ngạch xuất khẩu. Thị trường chứng khoán đã phục hồi và có sự bứt phá mạnh mẽ, kéo dài xu hướng tăng trưởng trong dài hạn, mặc dù có những nhịp điều chỉnh do tác động của đại dịch, khi xuất hiện biến chủng virus COVID-19 mới Delta và Omicron. Theo đó, chỉ số VN-Index nhiều lần thiết lập đỉnh lịch sử mới, đỉnh cao nhất là vào ngày 25/11 khi VN-Index chạm mốc 1.500,81 điểm. Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của năm 2021, các chỉ số chính trên HOSE đều tăng cao so với đầu năm, cụ thể, chỉ số VN-Index đạt 1498,28 điểm, tăng 35,73%; VNAllshare đạt 1.561,33 điểm, tăng 51,23%; và chỉ số VN30 đạt 1.535,71 điểm, tăng 43,42%. Với định hướng nắm bắt cơ hội đầu tư tự doanh, tập trung phát triển mảng Môi giới Dịch vụ, VFS đã cố gắng vượt qua áp lực cạnh tranh và khó khăn nội tại cũng như từ thị trường chứng khoán với quá nhiều biến động phức tạp, qua đó doanh thu hoạt động Tự doanh và Môi giới đều đạt và vượt so với kế hoạch lần lượt là 189% và 21%. Nhưng doanh thu từ hoạt động Dịch vụ không đạt như kỳ vọng và chỉ bằng 83% so với kế hoạch, nhưng cũng đạt được mức tăng 35% so với năm 2020.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Stt	Danh sách Ban điều hành	Chức vụ	Tóm tắt lý lịch	Tỉ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (*)
1	Trần Anh Thắng	Tổng Giám đốc	Số CMND/CCCD: Địa chỉ: Phố Khương Trung, P.Khương Trung, Q.Thanh Xuân, Hà Nội Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ tài chính - QTKD	10,73%
2	Nguyễn Thị Thu Bình	Phó Tổng Giám đốc	Số CMND/CCCD: Địa chỉ: P.26, Q.Bình Thạnh, TP.HCM Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - kiểm toán, cử nhân luật	2,96%
3	Nguyễn Thị Thu Hằng	Giám đốc Chi nhánh Hà Nội	Số CMND/CCCD: Địa chỉ: Vương Thừa Vũ, Hà Nội Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế	3,04%
4	Lê Thị Thùy Dung	Kế toán trưởng	Số CMND/CCCD: Địa chỉ: Phường 10, Quận 5, TP.Hồ Chí Minh Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán	0,0006%

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

Ông Trần Anh Thắng xin từ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt từ ngày 04/03/2021 và được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt tái bổ nhiệm giữ chức vụ này kể từ ngày 10/04/2021.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 47 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn: không phát sinh
- Các công ty con, công ty liên kết: không phát sinh

4. Tình hình tài chính

- Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	570.460	952.840	67%
Doanh thu thuần	81.219	135.540	67%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	40.296	98.549	145%
Lợi nhuận khác			
Lợi nhuận trước thuế	40.296	98.549	145%
Lợi nhuận sau thuế	36.062	88.918	147%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			
<i>* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

- Các chỉ tiêu khác: không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

3
2
N
1
10
A
T
=

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	4.05	59.18	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</u>	3.34	44.95	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.19	0.01	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.24	0.01	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản:			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0.15	0.18	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.44	0.66	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.08	0.09	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.06	0.09	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.50	0.73	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 80.250.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 50.808.066 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của người sở hữu: 29.441.934 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông (tại ngày 12/11/2021 là ngày chốt danh sách cổ đông cuối cùng trong năm 2021)

- Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:

Stt	Tên cổ đông/Loại cổ đông	Tỷ lệ sở hữu (%)
A	Cổ đông lớn	10,73%

1	Trần Anh Thắng	10,73%
B	Cổ đông nhỏ	89,27%

- Theo tiêu chí Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:

Stt	Tên cổ đông/Loại cổ đông	Tỉ lệ sở hữu (%)
A	Cổ đông tổ chức	3,68%
B	Cổ đông cá nhân	96,32%

- Theo tiêu chí Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:

Stt	Tên cổ đông/Loại cổ đông	Tỉ lệ sở hữu (%)
A	Cổ đông trong nước	99,9966%
B	Cổ đông nước ngoài	0,0034%

- Cổ đông nhà nước và cổ đông khác:

Stt	Tên cổ đông/Loại cổ đông	Tỉ lệ sở hữu (%)
A	Cổ đông nhà nước	0,00%
B	Cổ đông khác	100,00%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Tháng 10 năm 2018 phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ thành công từ 135 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng và được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động ngày 23/10/2018

Tháng 10 năm 2019 phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 410 tỷ đồng và được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động ngày 15/10/2019

Tháng 10 năm 2021 Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt phát hành cổ phiếu ra công chúng và phát hành riêng lẻ tăng vốn điều lệ lên 802,50 tỷ đồng và được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động ngày 05/11/2021

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không phát sinh

e) Các chứng khoán khác: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2020 thực hiện	% so với kế hoạch	% so với thực hiện
	Thực hiện	Kế hoạch			
I. Tổng doanh thu	135.540	93.182	81.219	145%	167%
Môi giới	17.282	14.282	11.426	121%	151%
Dịch vụ	24.761	29.701	18.379	83%	135%
Tự doanh	72.463	25.100	32.155	289%	225%
a) DT lãi bán, cổ tức, lãi trái phiếu	18.829		17.159		110%
b) DT đánh giá tăng TSTC FVTPL	53.633		14.996		358%
Tư vấn tài chính doanh nghiệp	3.922	8.725	7.271	45%	54%
Lãi tiền gửi	10.921	8.471	7.952	129%	137%
Doanh thu khác	6.191	6.903	4.037	90%	153%
II. Tổng chi phí	36.992	47.731	40.923	78%	90%
III. Lợi nhuận trước thuế TNDN	98.549	45.451	40.296	217%	245%
IV. Lợi nhuận sau thuế TNDN	88.918	36.360	36.062	245%	247%

Năm 2021 là năm đánh dấu những mốc kỷ lục của Thị trường Chứng khoán Việt Nam và các nhà đầu tư trong nước được đánh giá là nhân tố chủ chốt đã chấp cánh cho thị trường tăng trưởng mạnh mẽ. Trong bối cảnh đại dịch cùng với ảnh hưởng của chính sách tiền tệ nới lỏng, chứng khoán trở thành một kênh đầu tư được nhiều cá nhân, tổ chức lựa chọn. Đã có hơn 1,5 triệu tài khoản chứng khoán được mở mới, tăng 47,3% so với năm 2020, thanh khoản năm 2021 tiếp tục bùng nổ, giá trị giao dịch bình quân đạt hơn 25.960 tỷ đồng/phiên. Tính chung cả năm 2021, VN-Index đã tăng gần 36% so với thời điểm cuối năm 2020 và lọt Top 10 thị trường tăng mạnh nhất trên thế giới. Cụ thể, VN-Index tăng 12,31 điểm (0,83%) lên 1.498,28 điểm, HNX-Index tăng 12,34 điểm (2,67%) lên 473,99 điểm, UPCoM-Index tăng 1,07 điểm (0,96%) đạt 112,63 điểm. Trong bối cảnh đó, cùng với sự cố gắng của Ban lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên, kết quả kinh doanh của VFS cũng khá khả quan.

Tổng doanh thu đạt gần 135,54 tỷ đồng, bằng 145% so với kế hoạch và bằng 167% so với năm 2020. Doanh thu tăng chủ yếu đến từ hoạt động tự doanh, do sự khởi sắc của Thị trường chứng khoán Việt Nam cuối năm 2021. Doanh thu hoạt động Tự doanh đạt 72,46 tỷ đồng, chiếm 53,46% trong tổng doanh thu. Trong đó, Lãi đánh giá tăng Tài sản tài chính FVTPL là 53,63 tỷ đồng, tăng 258% và doanh thu từ Lãi bán, cổ tức và lãi trái phiếu đạt gần 18,83 tỷ đồng, tăng 10% so với năm trước. Doanh thu tới từ hoạt động môi giới chứng khoán, lãi tiền gửi đều vượt kế hoạch và thực hiện của năm 2020. Trong khi đó, doanh thu từ hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp là 3,92 tỷ đồng, chỉ đạt 45% kế hoạch đề ra và chỉ bằng 54% so với năm 2020. Tổng chi phí là 36,99 tỷ đồng, giảm 10% so với năm trước, và chỉ bằng 78% so với kế hoạch.

Tháng 10/2021 VFS đã phát hành thành công cổ phiếu để nâng vốn điều lệ từ 410 tỷ đồng lên 802,50 tỷ đồng, số vốn này đã từng bước được hấp thụ vào hoạt động kinh doanh của Công ty nhưng chưa thực sự đạt được như kỳ vọng. VFS cần tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo giữ chân khách hàng hiện tại và tìm kiếm nguồn khách hàng tiềm năng, nhất là

trong tình hình kinh tế, thị trường chứng khoán năm 2022 đã và sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng vì dịch Covid, các yếu tố kinh tế vĩ mô trong và ngoài nước, nhất là ảnh hưởng từ căng thẳng quân sự Nga - Ukraina

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2021 của Công ty là 952,84 tỷ đồng, trong đó Tài sản ngắn hạn là 690,32 tỷ đồng, tương đương 72,45% trong Tổng tài sản. Tổng tài sản cuối năm 2021 tăng 67,03% so với năm 2020, tăng hơn 382,38 tỷ đồng, chủ yếu do phát hành thêm cổ phiếu trong quý IV/2021 và kết quả kinh doanh của năm 2021 mang lại. Trong khi nguồn vốn huy động từ trái phiếu giảm 100 tỷ đồng, làm cho Tổng tài sản giảm đi tương ứng

Vòng quay tổng tài sản năm 2021 tăng nhẹ so với năm trước, đạt giá trị 0,18 trong khi của năm 2020 là 0,15

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Tính đến 31/12/2021, Tổng nợ phải trả là 11,67 tỷ đồng, chỉ chiếm 1,22% trong Tổng nguồn vốn, giảm 89,36% so với năm 2020 do trái phiếu doanh nghiệp mà VFS phát hành năm 2020 đã đáo hạn vào tháng 05/2021

- Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: không phát sinh

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Trong năm VFS thực hiện ban hành Quy chế lương, thưởng và chế độ đãi ngộ cho người lao động, chính sách mới nhằm thu hút nhân lực có chất lượng cao, giàu kinh nghiệm làm việc, nhiệt huyết trong công việc.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Công ty tiếp tục thực hiện trên thực tế các hoạt động nhằm tăng vốn đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh, đa dạng hóa các sản phẩm tài chính, đẩy mạnh hoạt động môi giới và dịch vụ, đưa hoạt động của mảng tư vấn tài chính thành một mảng kinh doanh trọng yếu, thậm chí trọng trong đầu tư tự doanh, tiến tới niêm yết cổ phiếu VFS trên Hose (Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh).

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) trong Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần): không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):

Với đặc thù hoạt động kinh doanh của VFS thì các tài nguyên như điện và nước không phải là yếu tố chính cấu thành chính lên chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty, so với nhiều ngành nghề khác sử dụng rất ít các tài nguyên này, nhưng VFS luôn ý thức được tầm quan trọng của những nguồn tài nguyên hữu hạn này. Chúng tôi luôn cố gắng kiểm soát và sử dụng tiết kiệm điện, nước và các tài nguyên khác tạo dựng một môi trường làm việc hướng tới mục tiêu tiết kiệm tài nguyên, hướng đến bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

VFS đang nỗ lực để đảm bảo mức lương phù hợp, từng bước tăng thu nhập và quyền lợi tối đa cho cán bộ công nhân viên tương xứng với trình độ và năng lực của người lao động; nuôi dưỡng và phát triển năng lực đội ngũ nhân sự; thu hút nhân tài phục vụ phát triển hoạt động kinh doanh

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

VFS xác định rõ hành động đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng thông qua những hành động cụ thể, thông qua việc nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, nhằm mục tiêu:

- Hỗ trợ phát triển kinh tế, tạo công ăn việc làm cho người lao động;
- Hỗ trợ đào tạo và sử dụng nhân lực tại các địa phương mà VFS có văn phòng làm việc;
- Tuân thủ quy định của pháp luật và các quy định của các cơ quan quản lý nhằm góp phần tăng tính minh bạch trong hoạt động của thị trường chứng khoán, làm một mắt xích để thị trường hoạt động ổn định an toàn;
- Đóng góp vào ngân sách nhà nước

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Về thực hiện tái cấu trúc tổ chức và hoạt động của VFS

- Hoạt động của Công ty được duy trì ổn định và phát triển, hệ thống giao dịch chứng khoán mới được đưa vào sử dụng từ tháng 05/2020 được vận hành ổn định, tăng tiện ích sử dụng cho nhà đầu tư, đáp ứng yêu cầu quản lý và kiểm soát rủi ro tốt hơn, không xảy ra lỗi hệ thống hay bất cứ vấn đề nghiêm trọng.

- Chi nhánh tại Hà Nội được thành lập từ tháng 09/2017, với đội ngũ nhân sự được duy trì và bổ sung thêm, đã và đang vận hành hoạt động ổn định, doanh thu môi giới dịch vụ của Chi nhánh Hà Nội tăng trưởng khá tốt.

Về thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 410 tỷ đồng lên 802,5 tỷ đồng và chuyển cổ phiếu VFS giao dịch trên Hose

- VFS đã phát hành thành công 29.000.000 cổ phiếu theo phương thức phát hành riêng lẻ và phát hành 10.250.000 cổ phiếu ra công chúng, thành công nâng vốn điều lệ lên 802,5 tỷ đồng

- Dự kiến chuyển cổ phiếu VFS đang đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch Upcom sang Sở giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HSX): chưa hoàn tất trong năm 2021

Về kết quả kinh doanh:

- Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp đạt 88,92 tỷ đồng, bằng 245% so với kế hoạch và bằng 247% so với năm 2020. Hoạt động kinh doanh 2021 đã có khởi sắc, đáp ứng được kỳ vọng của Hội đồng quản trị đã đặt ra cho năm 2021. Tuy nhiên, các cán bộ phòng ban của Công ty cần nỗ lực hơn nữa để vốn huy động từ phát hành cổ phiếu vào thời điểm cuối năm 2021 được hấp thụ tốt hơn vào hoạt động kinh doanh của Công ty, cố gắng trụ vững và phát triển trong môi trường cạnh tranh khốc liệt như thị trường chứng khoán Việt Nam, cũng như tận dụng tối đa được nguồn vốn được bổ sung thêm.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và Hội đồng quản trị (HĐQT), cụ thể như sau: HĐQT kết hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát (BKS) nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, để từ đó có những kiến nghị thiết thực hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc hoàn thành tốt các trách nhiệm được giao. HĐQT và BKS đánh giá tính khả thi của các kế hoạch hành động và các khuyến nghị, qua đó kiến nghị các giải pháp mang tính thực tiễn hơn khi cần. HĐQT ban hành các nghị quyết sau các buổi họp định kỳ và theo yêu cầu, để thông qua các kết quả hoạt động kinh doanh, kế hoạch kinh doanh, các quyết định đầu tư hay giao dịch cần có sự thông qua của HĐQT. HĐQT thường xuyên trao đổi với Ban Tổng Giám đốc nhằm giám sát việc triển khai kế hoạch đã đề ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Chúng tôi dự báo thị trường chứng khoán năm 2022 sẽ có những diễn biến phức tạp xuất phát từ bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới được đánh giá là biến động khó lường với thời cơ, thách thức đan xen nhau.

• Thế giới:

Kinh tế thế giới từ năm 2022 dự báo tiếp tục đối mặt với nhiều rủi ro, thách thức từ:

✚ Diễn biến phức tạp trong phòng chống dịch Covid với nhiều biến chủng mới tiếp tục được phát hiện và chứa đựng nhiều yếu tố khó lường cộng với quá trình phân phối và sản xuất vắc-xin vẫn còn nhiều khó khăn gây gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu và suy giảm kinh tế;

✚ Cuộc xung đột của Nga và Ukraina: còn quá sớm để phân tích, đánh giá được hết những tác động tiêu cực của cuộc xung đột này tới tình hình kinh tế chính trị thế giới và thị trường chứng khoán;

✚ Khủng hoảng năng lượng trong bối cảnh cạnh tranh địa chính trị. OPEC đối đầu với một bên là một nhóm nước đứng đầu là Mỹ, khi người xả, người khóa van dầu. Trong khi đường ống dẫn khí đốt Dòng chảy phương Bắc 2 nối Nga và châu Âu cũng đang bị chính trị hóa chưa đưa vào vận hành, khiến lục địa già đối mặt mùa đông lạnh do không đủ năng lượng sưởi ấm. Rõ ràng thùng dầu, than đá vẫn đang chi phối kinh tế thế giới. Cuộc cách mạng năng lượng xanh dù đạt được nhiều bước tiến đáng kể năm qua, nhưng Hội nghị COP26 chưa đạt được như kỳ vọng đang đặt ra nhiều câu hỏi. Sự phục hồi kinh tế sau đại dịch COVID-19 - dẫn tới nhu cầu năng lượng tăng cao, cùng với cuộc xung đột giữa Nga và Ukraina càng đẩy cuộc khủng hoảng năng lượng lên cao;

✚ Nguy cơ lạm phát tại nhiều quốc gia, ví dụ như tại Mỹ, mức lạm phát cao nhất trong 40 năm qua, Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) không còn miêu tả đó là hiện tượng tạm thời.

✚ Tình trạng biến đổi khí hậu trên toàn thế giới;

✚ Chiến tranh thương mại Mỹ Trung chưa được giải quyết, xung đột có thể xảy ra bất cứ lúc nào, giá dầu và giá vàng trên thị trường thế giới có biến động lớn;

✚ Điểm sáng đến từ Vắc xin phòng Covid đã được thông qua triển khai rộng rãi ở nhiều nước và sau hơn hai năm chống chọi với dịch bệnh thì ở nhiều quốc gia đã có kinh nghiệm hơn trong phòng chống dịch.

• Việt Nam:

✚ Tăng trưởng kinh tế ngày càng phụ thuộc vào khu vực có vốn đầu tư nước ngoài. Tăng trưởng tín dụng và cung tiền ở mức cao sẽ khiến kéo dài tiềm ẩn rủi ro về nợ quốc gia và mất ổn

định kinh tế vĩ mô, nhất là trong thời điểm dịch bệnh như hiện nay.

✦ Tình hình dịch bệnh Covid cũng ảnh hưởng lớn tới mọi mặt đời sống kinh tế của Việt Nam và thị trường chứng khoán là một thị trường được đánh giá khá nhạy cảm trước vấn đề dịch bệnh. Điểm sáng đến từ tỷ lệ tiêm chủng ở Việt Nam khá cao, tỷ lệ tử vong đang được kiểm soát và theo xu hướng giảm dần

✦ Xuất khẩu được dự báo tiếp tục duy trì tăng trưởng cho năm 2022 dựa trên các động lực: 1) Các doanh nghiệp khôi phục hoạt động, nhà máy mở cửa trở lại và công suất hoạt động dần trở lại trạng thái bình thường; 2) Xuất khẩu sang các thị trường đối tác trong các FTA sẽ tiếp tục được tăng cường khi các doanh nghiệp đã dần thích nghi với các cam kết của hiệp định cùng thuế nhập khẩu ưu đãi của các đối tác sẽ tiếp tục được xóa bỏ hoặc cắt giảm. Bên cạnh đó, nhiều nước triển khai các gói kích thích kinh tế, kích cầu tiêu dùng, qua đó gia tăng nhu cầu hàng nhập khẩu. 3) Giá hàng hoá xuất khẩu, nhất là các mặt hàng thế mạnh của Việt Nam (sắt thép, nông lâm thủy sản, gạo...) đang có xu hướng tăng là động lực quan trọng để gia tăng giá trị xuất khẩu.

✦ Thị trường Chứng khoán Việt Nam sau năm 2020 và 2021 tăng mạnh thì định giá đã có sự tăng lên đáng kể từ mức PE cao làm giảm đi yếu tố hấp dẫn của thị trường trong năm 2022

✦ Năm 2021 thị trường chứng khoán Việt Nam chứng kiến khối ngoại bán ròng kỷ lục 62.358 tỉ đồng. Tuy nhiên, có nhiều lý do để tin tưởng rằng dòng vốn ngoại sẽ quay trở lại mạnh mẽ trong năm 2022. Mặc dù thị trường cổ phiếu của Việt Nam là quá nhỏ để thu hút được các khoản đầu tư nước ngoài lớn, nhưng giá trị giao dịch bình quân ngày của thị trường đã tăng trưởng và tiếp tục tăng trưởng ngoạn mục. Tính đến cuối năm 2021, số lượng tài khoản của nhà đầu tư nước ngoài là hơn 39.000 tài khoản, tăng hơn 11% so với cuối năm 2020

- Kế hoạch cho năm 2022

- Tiếp tục kế hoạch chuyển cổ phiếu VFS đang đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch Upcom sang Sở giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HSX), giúp tăng tính thanh khoản và giá trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt trên thị trường;

- Dự kiến tiếp tục tăng vốn điều lệ công ty nhằm gia tăng nguồn vốn trung, dài hạn phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty đặc biệt là cho hoạt động đầu tư tự doanh; tăng vốn cho hoạt động cho vay ký quỹ

- Tiếp tục quá trình mở rộng hoạt động Công ty (về cơ cấu tổ chức, nhân sự ...);

- Đầu tư hệ thống Core phục vụ cho hoạt động Giao dịch chứng khoán phái sinh và tiến hành xin Giấy phép thực hiện nghiệp vụ Giao dịch Chứng khoán phái sinh với Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;

- Xây dựng mảng Tư vấn trở thành một mảng kinh doanh trọng yếu;

- Tìm kiếm và nắm bắt cơ hội đầu tư Tự doanh chứng khoán cho Công ty;

- Tập trung phát triển mạnh mảng Dịch vụ Môi giới và đa dạng sản phẩm Dịch vụ tài chính; Ứng dụng công nghệ trong quá trình triển khai các sản phẩm nhằm đưa ra nhiều sản phẩm thuận tiện trong giao dịch, an toàn và đảm bảo tính bảo mật cao phù hợp nhu cầu của khách hàng.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Danh sách thành viên	Chức danh	Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 31/12/2021	Thành viên độc lập/ thành viên không điều hành/thành viên khác	Số lượng chức danh TV HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác
1	Ông Nguyễn Thế Anh	Chủ tịch HĐQT	0,62%	khác	01 công ty
2	Ông Trần Anh Thắng	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	10,73%	khác	01 công ty
3	Bà Nguyễn Thị Thu Bình	Thành viên HĐQT	2,96%	khác	0 công ty
4	Ông Đào Đức Anh	Thành viên HĐQT	3,08%	Không điều hành	0 công ty
5	Ông Phan Thành Đạt	Thành viên HĐQT	0,00%	Độc lập	02 công ty

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tiểu Ban Quản trị rủi ro, Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ hoạt động đúng theo quy chế và quy định đã ban hành của Công ty.

HĐQT thông qua người phụ trách Tiểu ban Quản trị rủi ro thực thuộc HĐQT thực hiện các hoạt động quản trị rủi ro của Công ty.

Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện theo đúng chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy chế kiểm toán nội bộ của Công ty.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng năm	Nội dung
01	01/2021/NQ/VFS-HĐQT	05/02/2021	Thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông tham dự.
02	02/2021/NQ/VFS-HĐQT	04/03/2021	Thông qua đơn xin từ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc của ông Trần Anh Thắng.
03	03/2021/NQ/VFS-HĐQT	09/04/2021	Thông qua thay đổi nhân sự là người nội bộ: miễn nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT của ông Trần Anh Thắng bầu ông Trần Anh

			Thắng làm Phó Chủ tịch thường trực HĐQT; bầu ông Nguyễn Thế Anh làm Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm ông Trần Anh Thắng làm Tổng Giám đốc; ông Phan Thành Đạt là thành viên HĐQT độc lập của Công ty.
04	04/2021/NQ/VFS-HĐQT	12/04/2021	Thông qua một số nội dung HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT trong thời gian HĐQT không thể tổ chức cuộc họp; Thông qua quy định về việc ủy quyền lại của Chủ tịch HĐQT
05	05/2021/NQ/VFS-HĐQT	11/05/2021	Thông qua một số vấn đề chi tiết về việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2021
06	06/2021/NQ/VFS-HĐQT	21/05/2021	Thông qua ban hành Quy chế lương, thưởng và chế độ đãi ngộ cho người lao động
07	07/2021/NQ/VFS-HĐQT	07/06/2021	Thông qua việc ký kết hợp đồng dịch vụ tư vấn với người có liên quan của người nội bộ
08	08/2021/NQ/VFS-HĐQT	21/06/2021	Thông qua quyết định ký hợp đồng kiểm toán năm 2021 với Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế Toán Và Kiểm Toán Phía Nam (AASCS)
09	09/2021/NQ/VFS-HĐQT	15/07/2021	Thông qua chủ trương giao dịch trái phiếu chính phủ
10	10/2021/NQ/VFS-HĐQT	29/07/2021	Thông qua quyết định đầu tư trái phiếu chính phủ dự kiến trong tháng 07/2021
11	11/2021/NQ/VFS-HĐQT	30/07/2021	Thông qua quyết định bán trái phiếu chính phủ dự kiến trong tháng 07 và 08/2021
12	12/2021/NQ/VFS-HĐQT	10/08/2021	Thông qua quyết định bán trái phiếu chính phủ dự kiến trong tháng 08/2021
13	13/2021/NQ/VFS-HĐQT	24/09/2021	Thông qua quyết định đầu tư trái phiếu

			doanh nghiệp của Công ty TNHH Marcus
14	14/2021/NQ/VFS-HĐQT	28/09/2021	Thông qua quyết định đầu tư trái phiếu doanh nghiệp của Công ty CP ABG Hà Nội
15	15/2021/NQ/VFS-HĐQT	04/10/2021	Thông qua kết quả thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu và phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết
16	16/2021/NQ/VFS-HĐQT	07/10/2021	Thông qua các nội dung: kết quả chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và chào bán riêng lẻ; việc điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động; sửa đổi điều lệ; đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSD và đăng ký giao dịch cổ phiếu bổ sung tại HNX

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Trong năm 2021, các hoạt động của thành viên HĐQT độc lập được thực hiện theo đúng chức trách nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty và các văn bản Pháp luật liên quan

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Họ và Tên	Chức danh
1. Ông Trần Anh Thắng	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
2. Bà Nguyễn Thị Thu Bình	Thành viên HĐQT

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách thành viên BKS	Tỷ lệ sở hữu CP có biểu quyết tại 31/12/2021
Ông Trần Văn Dương	3,0841%
Ông Trương Văn Tiến	0,0006%
Bà Trịnh Thị Lan	4,7985%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2021, BKS thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định tại điều lệ của VFS, quy chế hoạt động của BKS, thực hiện các công tác kiểm tra, giám sát và kiến nghị những thay đổi cần thiết để nâng cao chất lượng quản trị của Công ty. Trong năm BKS của VFS thực hiện tổng cộng 02 cuộc họp

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Hội đồng quản trị:	Chức danh	Lương, thưởng, thù lao các khoản lợi ích
Ông Nguyễn Thế Anh	Chủ tịch HĐQT	85.166.672
Ông Trần Anh Thắng	P.Chủ tịch thường trực HĐQT	79.666.672
Bà Nguyễn Thị Thu Bình	Thành viên HĐQT	79.666.672
Ông Đào Đức Anh	Thành viên HĐQT	85.166.672
Ông Phan Thành Đạt	Thành viên HĐQT độc lập	85.166.672
Ban kiểm soát:		
Ông Trần Văn Dương	Trưởng BKS	85.166.672
Ông Cù Mạnh Đạt (đã từ nhiệm)	Thành viên BKS	9.666.666
Bà Phạm Thị Thanh Thúy (đã từ nhiệm)	Thành viên BKS	13.333.333
Ông Trương Văn Tiến	Thành viên BKS	24.499.998
Bà Trịnh Thị Lan	Thành viên BKS	35.249.997
Ban Tổng Giám đốc:		
Ông Trần Anh Thắng	Tổng giám đốc	1.101.905.712
Bà Nguyễn Thị Thu Bình	Phó Tổng giám đốc	906.246.101
Giám đốc Chi nhánh		
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Giám đốc CN Hà Nội	485.048.700

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và những người liên quan tới người nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức danh/quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu năm		Số cổ phiếu sở hữu cuối năm		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Phan Thành Đạt	TV.HĐQT- người nội bộ	1.980.000	4,83	0	0,00	Bán

2	Ông Trần Anh Thăng	Phó CT thường trực HĐQT – người nội bộ	3.460.400	8,44	8.613.000	10,73	Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu và nhận chuyển nhượng quyền mua
3	Bà Nguyễn Thị Thu Bình	TV.HĐQT – người nội bộ	1.900.000	4,63	2.375.000	2,96	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
4	Ông Đào Đức Anh	TV.HĐQT – người nội bộ	1.980.000	4,83	2.475.000	3,08	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
5	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Giám đốc CN Hà Nội – người nội bộ	1.950.000	4,76	2.437.500	3,04	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
6	Ông Trần Văn Dương	Trưởng BKS – người nội bộ	1.980.000	4,83	2.475.000	3,08	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
7	Trịnh Thị Lan	Thành viên BKS – người nội bộ	800	0,002	3.850.800	4,80	Mua

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ và những người liên quan tới người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Helios	Ông Phan Thành Đạt - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Helios, đồng thời là thành viên HĐQT độc lập của VFS	Hợp đồng tư vấn đăng ký công ty đại chúng và đăng ký giao dịch	

d) Những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: không có

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)

- Ý kiến của kiểm toán:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho Công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán năm 2021 bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 03 năm 2022

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Tổng Giám đốc



Trần Anh Thắng